

CÁC BIỆN PHÁP TỔ CHỨC TRÒ CHƠI NHẪM PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ CHO TRẺ KHIẾM THÍNH 3-4 TUỔI

BÙI THỊ LÂM*

Ngày nhận bài: 10/06/2016; ngày sửa chữa: 15/06/2016; ngày duyệt đăng: 20/06/2016.

Abstract: The paper proposes measures to organize games to develop language for 3-4 year-old children with hearing impairment based on theoretical research results and practical situation. These measures have close relationship but teachers must collect information and characteristics of each individual to apply proper measure.

Keywords: Children with hearing impairment, organize games, language development.

Trong giáo dục trẻ khiếm thính (TKT), phương pháp phát triển ngôn ngữ được ủng hộ và sử dụng rộng rãi là *phương pháp ngôn ngữ tự nhiên* (trẻ học ngôn ngữ thông qua các tình huống thực). Phương pháp này rất phù hợp với TKT lứa tuổi mẫu giáo. Do đó, phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo khiếm thính không phải là dạy ngôn ngữ cho trẻ mà là tổ chức các hoạt động, tạo môi trường giao tiếp để qua đó trẻ học ngôn ngữ. Với cách tiếp cận này, các nghiên cứu về lí luận và thực tiễn giáo dục TKT đã khẳng định vị trí quan trọng của trò chơi trong quá trình phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

Độ tuổi 3-4 tuổi là thời điểm giữa của giai đoạn can thiệp sớm. Ở tuổi này, TKT vừa chuyển từ chương trình hướng dẫn phụ huynh sang chương trình mẫu giáo hòa nhập. Sau quá trình đeo máy trợ thính, trẻ đã tích lũy được những kinh nghiệm nghe, nói ban đầu, đây là thời điểm cần sự hỗ trợ từ môi trường giao tiếp và các chiến lược can thiệp để thúc đẩy sự phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Để TKT đạt được các mục tiêu phát triển ngôn ngữ và giao tiếp ở độ tuổi mẫu giáo, cần có một quá trình tác động hệ thống. Vì vậy, nghiên cứu đề xuất biện pháp tổ chức có hiệu quả trò chơi nhằm phát triển ngôn ngữ cho TKT - một trong những mục tiêu quan trọng nhất của công tác chăm sóc, giáo dục TKT tuổi mẫu giáo.

1. Cơ sở khoa học định hướng xây dựng biện pháp tổ chức trò chơi cho TKT

- Dựa trên quan điểm xã hội về TKT, đó là những trẻ có sự suy giảm hay mất khả năng nghe, chậm phát triển ngôn ngữ hoặc mất tiếng nói, gây hạn chế chức năng giao tiếp. Để phát triển ngôn ngữ cho trẻ, cần hỗ

trợ thính học để giúp trẻ nghe được tốt hơn, đồng thời phải có các biện pháp trợ giúp trẻ trong quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục. Dưới đây, chúng tôi tập trung nghiên cứu các biện pháp hỗ trợ TKT có sử dụng máy trợ thính và theo xu hướng sử dụng ngôn ngữ nói.

- Quá trình phát triển ngôn ngữ của TKT có đặc trưng là ngôn ngữ nói chậm và có một số khác biệt, song chưa có nghiên cứu nào cho thấy sự phát triển chậm của ngôn ngữ kí hiệu. Những khiếm khuyết về nghe là yếu tố ảnh hưởng đến những khiếm khuyết về sự phát triển ngôn ngữ. Cơ hội tham gia vào các cuộc hội thoại bằng lời hạn chế, nên những TKT không có nhiều cơ hội để học nói. Do đó, TKT cần được tạo nhiều cơ hội để học ngôn ngữ thông qua các hoạt động với sự hướng dẫn có chủ đích của nhà giáo dục.

- Trong giáo dục TKT, trò chơi được sử dụng theo ba hướng chính: + Các trò chơi được sử dụng như một phương tiện trị liệu ngôn ngữ cho trẻ; + Các trò chơi được tổ chức cho trẻ tập trung vào việc cải thiện kĩ năng chơi nhằm mở rộng các trò chơi hoặc kĩ năng tương tác với môi trường thông qua trò chơi; + Các trò chơi tập trung hỗ trợ, nhấn mạnh đến chất lượng chơi của trẻ chứ không thể hiện những hoạt động chơi cụ thể. Trong nghiên cứu này, chúng tôi hướng tới việc sử dụng trò chơi của TKT có mục đích, vừa thúc đẩy sự phát triển kĩ năng của trẻ, đảm bảo cho trẻ có sự vui vẻ khi chơi những vẫn đạt được mục tiêu giáo dục, đặc biệt là mục tiêu phát triển ngôn ngữ.

* Nghiên cứu sinh chuyên ngành Lí luận và Lịch sử giáo dục - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

- Kết quả nghiên cứu thực trạng tổ chức trò chơi nhằm phát triển ngôn ngữ cho TKT 3-4 tuổi hiện nay đã chỉ ra rằng, giáo viên (GV) dạy lớp mẫu giáo có TKT đều nhận thức được tầm quan trọng của các biện pháp phát triển ngôn ngữ trong tổ chức trò chơi, nhưng chưa nhận thức đúng và đầy đủ về bản chất của các biện pháp phát triển ngôn ngữ cho TKT. GV chưa chú trọng thúc đẩy mối quan hệ tương tác giữa các trẻ trong quá trình chơi, đặc biệt GV mải non đang thiếu kiến thức và kĩ năng làm việc với trẻ khuyết tật nói chung và trẻ khiếm khính nói riêng. Để phát triển ngôn ngữ và nâng cao chất lượng giáo dục cho TKT, việc nghiên cứu các biện pháp tổ chức trò chơi nhằm phát triển ngôn ngữ cho trẻ là rất cần thiết.

2. Các biện pháp tổ chức trò chơi nhằm phát triển ngôn ngữ cho TKT 3-4 tuổi.

2.1. Chuẩn bị tổ chức trò chơi phù hợp với nhu cầu và khả năng của TKT. Chuẩn bị tổ chức trò chơi là khâu đầu tiên có ý nghĩa quan trọng, góp phần thành công trong việc tổ chức tốt trò chơi cho TKT, là cơ sở định hướng cho toàn bộ các hoạt động của GV và trẻ trong trò chơi để đạt được mục tiêu giáo dục.

Biện pháp 1: Lập kế hoạch tổ chức cho trẻ chơi. Kế hoạch tổ chức trò chơi cần quan tâm đến nhu cầu của từng trẻ. Điều này có nghĩa là kế hoạch phải phản ánh được sở thích và các giai đoạn phát triển khác nhau của trẻ. Với TKT, nhu cầu phát triển ngôn ngữ cần được đặt ở vị trí trọng tâm. Để đáp ứng nhu cầu phát triển khi lập kế hoạch tổ chức trò chơi cho trẻ, GV cần thực hiện theo các bước: - Phân tích khả năng chơi hiện tại của trẻ và mức độ sử dụng ngôn ngữ trong quá trình chơi; - Xác định mục tiêu: mục tiêu phát triển ngôn ngữ cho trẻ cần được lồng ghép trong các mục tiêu tổ chức trò chơi; - Lựa chọn nội dung, hình thức chơi linh hoạt phù hợp với mục tiêu đặt ra. Với TKT 3-4 tuổi cần lựa chọn và xây dựng các trò chơi nhằm phát triển kĩ năng nghe và thời kì đầu của ngôn ngữ biểu đạt. Sau khi trẻ nói được một số từ, cần lựa chọn và khuyến khích trẻ tham gia vào các trò chơi đóng vai để có nhiều cơ hội tương tác, giao tiếp với bạn. Các trò chơi liên quan trực tiếp đến hiệu quả giúp trẻ dễ bắt chước, dễ nhớ và hiểu từ phù hợp với TKT đầu tuổi mẫu giáo. GV cũng cần lựa chọn hình thức chơi phù hợp với khả năng, nhu cầu hứng thú của trẻ; - Lựa chọn biện pháp thực hiện. Khi phát triển các biện pháp tổ chức, hướng dẫn trẻ chơi, cần xác định cách thức cụ thể để giải quyết nội dung chơi nhằm đạt được mục tiêu; - Dự tính các phương tiện cần thiết để tổ chức trò chơi

cho trẻ như: địa điểm được chơi, thời gian chơi, đồ dùng, đồ chơi, vật liệu chơi...

Biện pháp 2: Xây dựng môi trường chơi phù hợp và giàu kích thích ngôn ngữ. Xây dựng môi trường chơi phù hợp là việc chuẩn bị môi trường phù hợp với khả năng của trẻ, tạo ra nhiều cơ hội để trẻ học ngôn ngữ.

Việc xây dựng môi trường chơi phù hợp, mang tính phát triển và kích thích ngôn ngữ cho trẻ cần thoả mãn một số yêu cầu chung như: thuận tiện, an toàn, vệ sinh, hấp dẫn có sức cuốn hút trẻ chơi, thường xuyên có sự thay đổi, bổ sung, làm mới để tạo cơ hội cho trẻ khám phá, trao đổi và chia sẻ. Ngoài ra, trong lớp học có TKT, môi trường chơi cần đảm bảo thêm các yêu cầu dễ tiếp cận, hòa nhập, thân thiện.

Quá trình xây dựng môi trường chơi cho trẻ gồm: tạo điều kiện nghe tốt cho trẻ, bố trí địa điểm chơi, tạo không gian ngôn ngữ, sắp xếp đồ dùng đồ chơi, vật liệu, phương tiện kĩ thuật phù hợp, khuyến khích trẻ chơi, kích thích trẻ học và sử dụng ngôn ngữ.

2.2. Tổ chức hướng dẫn và giao tiếp với trẻ trong quá trình chơi. Quá trình chơi của TKT luôn cần có sự hướng dẫn, hỗ trợ của GV, đặc biệt là trong giao tiếp với trẻ và khuyến khích trẻ học ngôn ngữ. Với vai trò là “điểm tựa”, “thang đỡ” cho trẻ khi chơi, GV có thể áp dụng các biện pháp sau nhằm hỗ trợ cho TKT chơi tốt hơn và đạt được mục tiêu phát triển ngôn ngữ.

Biện pháp 1: Điều chỉnh cách tổ chức, hướng dẫn trẻ chơi. Trẻ em không đồng nhất những hiểu biết về môi trường xung quanh, kĩ năng xã hội, ngôn ngữ...; đối với TKT, sự khác biệt này càng lớn. Nhiều trẻ đến trường hầu như chưa nói được, khả năng giao tiếp với mọi người rất hạn chế. Vì vậy, ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng nhận thức, kĩ năng xã hội, kĩ năng chơi và tương tác với bạn. Những yêu cầu và chỉ dẫn cách chơi nếu không được điều chỉnh sẽ trở thành rào cản lớn, ảnh hưởng đến sự tham gia của trẻ và trẻ sẽ không thể hòa nhập vào lớp học. Cần có những điều chỉnh trong quá trình tổ chức trò chơi cho phù hợp để trẻ có thể phát triển tốt nhất khả năng của mình.

Điều chỉnh cách tổ chức, hướng dẫn và giao tiếp là sự thay đổi nội dung, cách thức, hình thức, phương tiện sử dụng để tổ chức, hướng dẫn trẻ chơi nhằm nâng cao sự thể hiện cá nhân, cho phép trẻ tham gia từng giai đoạn trong các trò chơi. Tổ chức, hướng dẫn trò chơi phải phù hợp với khả năng của TKT, không đánh giá thấp khả năng của trẻ đặc biệt là khả năng ngôn ngữ.

Thực chất của biện pháp này là điều chỉnh cách thức giao tiếp, chỉ dẫn và sử dụng phương tiện hỗ trợ

phù hợp với khả năng ngôn ngữ của TKT như: giúp trẻ đọc, sử dụng các phương tiện trực quan và điều chỉnh cách sử dụng lời nói của GV khi hướng dẫn, gợi ý, trợ giúp trẻ chơi.

Biện pháp 2: Sử dụng các kĩ thuật phát triển ngôn ngữ cho trẻ trong quá trình chơi. Quá trình chơi sẽ tạo ra nhiều cơ hội cho trẻ giao tiếp với nhau. Với những trẻ khó khăn về ngôn ngữ như TKT, việc sử dụng các trò chơi sẽ giúp trẻ giao tiếp và sử dụng lời nói.

Ngôn ngữ là chất kết dính hiệu quả để kết nối giữa người chơi lại với nhau. Do đó, trò chơi cũng là môi trường tốt để trẻ học ngôn ngữ. Tuy nhiên, với TKT cũng như trẻ khó khăn về ngôn ngữ, cần sử dụng một số kĩ thuật để khuyến khích trẻ học và sử dụng ngôn ngữ trong quá trình chơi. Phần lớn trẻ em sử dụng ngôn ngữ bằng lời khi chơi, nhưng với TKT có thể dùng các phương tiện giao tiếp khác. Trẻ cần được khuyến khích để diễn đạt bằng hành động, cử chỉ, suy nghĩ hoặc dự định, ngay cả khi trẻ chỉ tự nói một mình.

Trong quá trình chơi, cần áp dụng các biện pháp hỗ trợ giúp TKT học ngôn ngữ, mà vẫn đảm bảo tính tự nhiên và vui vẻ khi chơi, không biến trò chơi thành hoạt động phát triển ngôn ngữ một cách khiên cưỡng. Biện pháp này có sử dụng các kĩ thuật: - Sử dụng lời nói mẫu như: nói mẫu, mở rộng câu nói cho trẻ, nhắc lại, nói song song, tự nói một mình về những việc trẻ đang làm; - Tạo tình huống nghĩa là tạo cơ hội tự nhiên giúp trẻ sử dụng ngôn ngữ. Trong khi trẻ chơi, GV có thể tạo ra tình huống buộc trẻ cần sử dụng ngôn ngữ để học cách chơi, tương tác với bạn bè... Các kĩ thuật sử dụng biện pháp gồm: tạo tình huống có vấn đề, đặt câu hỏi và câu trả lời, tạo ra lỗi...; - Khuyến khích trẻ sử dụng ngôn ngữ khi chơi. Khi trẻ chơi, ngôn ngữ có thể được sử dụng để tìm kiếm bạn chơi, đồ vật, tương tác với bạn cùng lứa, yêu cầu được hỗ trợ, phản ứng, thỏa thuận với bạn. GV có thể dựa vào các tình huống trong khi chơi để khuyến khích trẻ sử dụng ngôn ngữ phù hợp với khả năng của trẻ.

Biện pháp 3: Sử dụng giao tiếp tổng hợp. TKT dù ở mức độ nào cũng có thể sử dụng phần thính lực còn lại để nghe. Nhờ khả năng nghe còn lại với sự hỗ trợ của phương tiện trợ thính, trẻ có thể học và sử dụng ngôn ngữ nói. Song, việc sử dụng tiếng nói như một phương tiện giao tiếp ở TKT có rất nhiều hạn chế. Sử dụng các phương tiện giao tiếp khác như: cử chỉ điệu bộ, kí hiệu, hình ảnh... để diễn đạt thông tin, hỗ trợ giao tiếp là rất cần thiết với TKT.

Khi tổ chức, hướng dẫn trẻ chơi, GV sử dụng các phương tiện giao tiếp khác nhau (như: lời nói, hình

miệng, kí hiệu, cử chỉ điệu bộ, hình ảnh...) để giao tiếp với TKT, hướng dẫn các trẻ em khác trong lớp học học sử dụng phương tiện giao tiếp này để chơi cùng TKT. Việc sử dụng giao tiếp tổng hợp, hướng dẫn, trợ giúp cho TKT sẽ giúp trẻ tiếp nhận được thông tin đầy đủ hơn và diễn đạt được suy nghĩ, mong muốn và ý tưởng chơi với GV và với bạn.

Trong các tình huống chơi, GV cần sử dụng giao tiếp tổng hợp và khuyến khích các trẻ khác trong lớp cũng sử dụng hình thức giao tiếp này với TKT bằng cách: kết hợp lời nói, hình miệng với kí hiệu, cử chỉ điệu bộ, nét mặt, hành động mô phỏng... Tùy thuộc vào tình huống, GV có thể áp dụng linh hoạt các cách sau: - Trong khi nói, GV thực hiện các cử chỉ, điệu bộ, hành động mô phỏng phù hợp với nội dung muốn chuyển tải đến cho trẻ; - Kết hợp lời nói với hình vẽ, tranh ảnh: ở một số tình huống chơi, GV có thể vừa nói vừa chỉ vào tranh ảnh, đối tượng đang được đề cập đến hoặc sơ đồ bằng hình ảnh mô tả cách thực hiện trò chơi; - Kết hợp lời nói với kí hiệu ngôn ngữ: GV có thể học các kí hiệu thông thường của TKT để khi chơi, giao tiếp có thể hiểu những điều trẻ muốn nói và sử dụng khi nói với trẻ. Việc sử dụng kí hiệu của GV sẽ là cách giúp các trẻ chấp nhận sự đa dạng trong lớp học.

Biện pháp 4: Khuyến khích trẻ tương tác. Trò chơi là hoạt động hữu hiệu để TKT có thể tương tác với bạn. Các mối quan hệ tương tác không chỉ giúp trẻ học được kĩ năng xã hội mà còn là cơ hội để trẻ học ngôn ngữ hiệu quả.

Chơi một mình có thể thích hợp với trẻ 3-4 tuổi chưa biết liên hệ với người khác, GV cần tìm kiếm các biện pháp hỗ trợ. Đây là kĩ năng thúc đẩy học ngôn ngữ, giúp trẻ có thể thành công khi chơi cùng các bạn khác. Trong quá trình chơi, GV cần tạo tình huống giúp trẻ tương tác với nhau, luôn tuân theo sự dẫn dắt của trẻ trong tình huống chơi để trẻ có cảm giác là đang làm theo những ý tưởng của mình chứ không phải của GV.

Tương tác chơi gồm cả sự chủ động của TKT, tuy nhiên trong môi trường hòa nhập thì cần có sự chủ động từ phía trẻ nghe bình thường. Đây là một cách hỗ trợ TKT nói chung và hỗ trợ học ngôn ngữ cho trẻ nói riêng. Khi tổ chức trò chơi, GV cần chú ý: Khuyến khích trẻ tương tác cùng nhau: GV động viên TKT tham gia vào các hoạt động cùng bạn khác trong lớp để trẻ dễ dàng hòa nhập, tự tin hơn trong giao tiếp. Mặt khác, GV cũng cần khuyến khích các trẻ nghe bình thường khác trong lớp chơi cùng, hỗ trợ bạn khiếm

thính khi chơi; khuyến khích tất cả trẻ tham gia vào trò chơi, tạo tình huống để trẻ tương tác với nhau (bằng cách GV đưa ra lời chỉ dẫn giúp trẻ có thể giao tiếp với bạn chơi, gợi ý cho trẻ đưa ra yêu cầu và chỉ dẫn cho các trẻ khác).

2.3. Đánh giá kết quả chơi giúp GV, người chăm sóc trẻ biết được mức độ, tiến độ về sự phát triển kỹ năng và ngôn ngữ của trẻ qua từng buổi tổ chức trò chơi và từng giai đoạn; có cơ sở để nhận ra những điểm mạnh, điểm yếu của mình trong quá trình tổ chức trò chơi để tự điều chỉnh, hoàn thiện nhằm đạt được hiệu quả cao hơn. Đánh giá kết quả là khâu cuối cùng, nhưng cũng có thể coi là bước đầu của chu trình tiếp theo với chất lượng cao hơn.

Để đánh giá kết quả chơi của trẻ, trước tiên, GV cần xác định rõ yêu cầu với từng trẻ, thu thập thông tin để xác định kỹ năng và sự phát triển ngôn ngữ của trẻ thông qua trò chơi, so sánh kỹ năng hiện tại với mức độ trước đó, so sánh kiến thức, kỹ năng của trẻ với mục tiêu, yêu cầu cần đạt.

* * *

Trên đây là các biện pháp tổ chức trò chơi nhằm phát triển ngôn ngữ cho TKT 3-4 tuổi được đề xuất

dựa trên kết quả nghiên cứu lí luận và thực tiễn về việc tổ chức trò chơi cho TKT. Các biện pháp có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, cùng trong một chỉnh thể thống nhất, bổ sung và hoàn thiện lẫn nhau; nhấn mạnh đến quá trình lựa chọn, sắp xếp trò chơi, sự phối hợp hoạt động cùng nhau giữa GV và trẻ, giữa các trẻ với nhau. Đây là điều kiện cần thiết cho quá trình phát triển ngôn ngữ của trẻ. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Thị Hòa (2009). *Giáo dục mầm non*. NXB Đại học Sư phạm.
- [2] Chritine Yoshinaga-Itano (2000). Successful outcomes for deaf and hard of hearing children, *Seminars in hearing*, Vol, No4, phương pháp.
- [3] Elaine Weitzman (1992). *Learning language and loving it: A guide to promoting children's social and language development in Warly childhood setting*. A Hanen Centre Publication, Ontario, Canada.
- [4] Elizabeth Anderews and Nerys Roberts (1994). *Helping the hearing impaired child in your class*. Oxford Brookes University.
- [5] Kuder S. Jay (2003). *Teaching students with language and communication disabilities*. Pearson Education, Inc.

Đạy học theo chủ đề...

(Tiếp theo trang 54)

của chủ nghĩa thực dân đối với các nước thuộc địa. Để củng cố kiến thức cơ bản của CĐ và kiểm tra hoạt động nhận thức của HS, GV có thể tổ chức cho HS trò chơi: giải mã ô chữ, trả lời nhanh các câu hỏi về nguyên nhân, điều kiện, nội dung, hệ quả của phát kiến địa lí; khuyến khích HS dựa vào lược đồ kể về hành trình của C.Cô-lôm-bô hoặc Ma-gien-lan... Để hướng dẫn HS luyện tập và tự học ở nhà, GV yêu cầu HS hoàn thành bảng niên biểu (theo mẫu); sưu tầm tư liệu về cuộc đời và sự nghiệp của các nhà hàng hải châu Âu thế kỉ XV-XVI và viết một bài luận ngắn về một nhà thám hiểm mà em yêu thích.

| Các nhà hàng hải | Hướng đi | Kết quả |
|------------------|----------|---------|
| Hoàng tử Đi-a-xơ | | |
| Va-xcô đơ Ga-ma | | |
| C. Cô-lôm-bô | | |
| F. Ma-gien-lăng | | |

* * *

Tổ chức DHTCĐ khi dạy học LS đòi hỏi HS phải tích cực, chủ động và sáng tạo trong quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập. GV không chỉ đóng

vai trò là người truyền thụ kiến thức, mà còn định hướng, tổ chức, hướng dẫn, “trọng tài”, “người bạn đồng hành” cùng HS trong suốt quá trình học tập. Để DHTCĐ đạt kết quả tốt, đòi hỏi GV phải nhận thức đúng tầm quan trọng, biết xây dựng và tổ chức DHCĐ hợp lí. Thực hiện tốt nhiệm vụ này sẽ góp phần quan trọng vào việc đổi mới và nâng cao chất lượng bộ môn LS trong tình hình hiện nay, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT nước nhà. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Hoàng Phê (chủ biên) (2007). *Từ điển Tiếng Việt*. NXB Đà Nẵng.
- [2] Bửu Kế (2007). *Từ điển Hán Việt Từ nguyên*. NXB Thuận Hóa.
- [3] Bộ GD-ĐT (2015). *Dự thảo Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể trong chương trình giáo dục phổ thông mới*.
- [4] Bộ GD-ĐT (2014). *Tài liệu tập huấn cán bộ quản lí và giáo viên trung học phổ thông xây dựng các chuyên đề dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh*.
- [5] Phan Ngọc Liên (chủ biên) (2010). *Lịch sử 10*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [6] Phan Ngọc Liên (chủ biên) (2009). *Lịch sử 12*. NXB Giáo dục Việt Nam.